

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT CHƯƠNG 2 MÔN ĐẠI SỐ LỚP 9**  
**ĐỀ 1**

**Bài 1:** Hàm số bậc nhất

Hãy nêu định nghĩa về hàm số bậc nhất.

**Bài 2:** Ví Dụ

Cho 1 ví dụ về hàm số bậc nhất?

**Bài 3: 2,0 điểm**

a) Với những giá trị nào của  $m$  thì hàm số bậc nhất  $y = (m + 2)x + 3$  đồng biến?

b) Với những giá trị nào của  $k$  thì hàm số bậc nhất  $y = (k - 1)x + 1$  nghịch biến?

**Bài 4: 3,0 điểm**

Cho 2 hàm số  $y = x + 2$  và  $y = -x + 2$

a) Vẽ đồ thị 2 hàm số trên cùng một mặt phẳng tọa độ Oxy.

b) Hai đường thẳng trên cắt nhau tại điểm có tọa độ là bao nhiêu ?

**Bài 5: 3,0 điểm**

Cho hàm số  $y = (2 - m)x + m - 1$  (d)

a) Với giá trị nào của  $m$  thì  $y$  là hàm số bậc nhất?

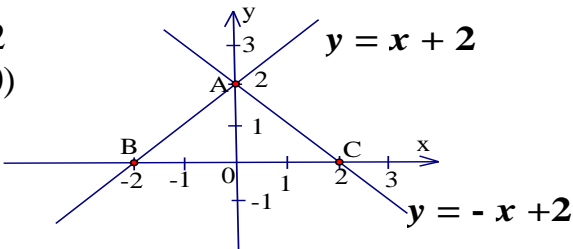
b) Với giá trị nào của  $m$  thì đường thẳng (d) song song với đường thẳng  $y = 3x + 2$

c) Với giá trị nào của  $m$  thì đường thẳng (d) cắt đường thẳng  $y = -x + 4$  tại một điểm trên trục tung.

----- Hết -----  
(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

**Hướng dẫn giải**

Bài	Nội dung	Điểm
<b>1</b> <b>(2,0 điểm)</b>	<b>Câu 1.1: HƯỚNG DẪN MÃ HÓA</b> <b>Mức đầy đủ:</b> <b>Mã 2:</b> Hàm số bậc nhất là hàm số cho bởi công thức $y = ax + b$ trong đó $a, b$ là các số cho trước và $a \neq 0$ .	1,0
	<b>Mức chưa đầy đủ:</b> <b>Mã 1:</b> Hàm số bậc nhất là hàm số cho bởi công thức $y = ax + b$	0,75
	<b>Mức không đạt:</b> <b>Mã 0:</b> HS trả lời sai.	0

	Mã 9: Học sinh không trả lời.	
	<b>Câu 1.2: HƯỚNG DẪN MÃ HÓA</b> <b>Mức đầy đủ:</b> Mã 1: HS nêu được ví dụ đúng	1,0
	<b>Mức không đạt:</b> Mã 0: HS trả lời sai. Mã 9: Học sinh không trả lời.	0
2 (2 đ)	a) $y = (m + 2)x + 3$ đồng biến. $\Leftrightarrow m + 2 > 0$ $\Leftrightarrow m > -2$	0,5 0,5
	b) $y = (k - 1)x + 1$ nghịch biến. $\Leftrightarrow k - 1 < 0$ $\Leftrightarrow k < 1$	0,5 0,5
3 3,0 đ)	<p>- Đồ thị hàm số <math>y = x + 2</math> đi qua điểm A(0;2); B(-2;0)</p> <p>- Đồ thị hàm số <math>y = -x + 2</math> đi qua điểm A(0;2) ; C(2;0)</p>  <p><b>Lưu ý: HS vẽ đúng được 1 đồ thị hàm số được 1,0 điểm</b></p>	2,0
	b) Giải phương trình hoành độ giao điểm: $x + 2 = -x + 2 \Leftrightarrow x = 0$ Thay $x = 0$ vào một trong hai hàm số trên ta được $y = 2$ Vậy hai đường thẳng $y = x + 2$ và đường thẳng $y = -x + 2$ cắt nhau tại A (0; 2)	0,25 0,25 0,5
	<b>Lưu ý: HS nêu được 2 đường thẳng cắt nhau tại A(2 ; 0) được 1,0 điểm</b>	
4 (3,0 đ)	Cho hàm số $y = (2 - m)x + m - 1$ (d)	
	a) $y$ là hàm số bậc nhất $\Leftrightarrow 2 - m \neq 0 \Leftrightarrow m \neq 2$	1,0
	b) Đường thẳng (d) song song với đường thẳng $y = 3x + 2$ : $\Leftrightarrow \begin{cases} 2 - m = 3 \\ m - 1 \neq 2 \end{cases}$	0,5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} m = -1 \\ m \neq 3 \end{cases} \Leftrightarrow m = -1$	0,5
	c) Đường thẳng (d) cắt đường thẳng $y = -x + 4$ tại một điểm trên trục tung: $\Leftrightarrow \begin{cases} 2 - m \neq -1 \\ m - 1 = 4 \end{cases}$	0,5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} m \neq 3 \\ m = 5 \end{cases} \Leftrightarrow m = 5$	0,5
<b>Tổng điểm toàn bài</b>		<b>10</b>

**ĐỀ 2**

**1. (2,0 điểm)** Cho hàm số  $y = (1 - \sqrt{3})x - 3$

a) Hàm số trên là hàm số đồng biến hay nghịch biến trên  $\mathbb{R}$ ? Vì sao?

b) Tính giá trị của  $y$  khi  $x = 1 + \sqrt{3}$ .

**2 ( 4,5 điểm)** Cho hàm số  $y = (m - 2)x + 1$  (1)

a) Tìm điều kiện của  $m$  để hàm số là hàm số bậc nhất

b) Tìm điều kiện của  $m$  để hàm số đồng biến trên  $\mathbb{R}$

c) Vẽ đồ thị của hàm số (1) với  $m = 2,5$

d) Hãy tính góc tạo bởi đường thẳng ở phần c) với trục  $Ox$  (làm tròn đến độ)

**3. (2 điểm).** Cho hàm số bậc nhất :  $y = (m - 1)x + 2n$  (2).

Tìm giá trị của  $m$  và  $n$  để đồ thị của hàm số (2) song song với đường thẳng  $y = 4x - 2$  và đi qua điểm  $A(-1; 3)$

**4(1,5điểm).**

a) Tìm giá trị của  $k$  để các đường thẳng , và  $y = x + k - 1$  đồng quy (cùng đi qua một điểm.)

b) Tìm giá trị của  $k$  để đường thẳng  $y = x + k - 1$  tạo với các trục tọa độ một tam giác có diện tích bằng  $4,5 \text{ cm}^2$  ( đơn vị đo trên các trục tọa độ là  $\text{cm}$ )

**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT CHƯƠNG 2 MÔN ĐẠI SỐ LỚP 9**

**ĐỀ 2**

**A. Phần Trắc nghiệm: ( 3,0 điểm)** Khoanh tròn phương án mà em cho là đúng:

**Câu 1.** Hàm số nào sau đây là hàm số bậc nhất:

A.  $y = x^2 - 3x + 2$

B.  $y = -2x + 1$

C.  $y = 1$

D.

$y = \sqrt{3x} + 1$

**Câu 2.** Hàm số bậc nhất  $y = (k - 3)x - 6$  là hàm số đồng biến khi:

A.  $k \neq 3$

B.  $k \neq -3$

C.  $k > -3$

D.  $k > 3$

**Câu 3.** Đường thẳng  $y = 3x + b$  đi qua điểm  $(-2 ; 2)$  thì hệ số  $b$  của nó bằng:

A.  $-8$

B.  $8$

C.  $4$

D.  $-4$

**Câu 4.** Hai đường thẳng  $y = (k - 2)x + m + 2$  và  $y = 2x + 3 - m$  song song với nhau khi:

A.  $k = -4$  và  $m = \frac{1}{2}$

B.  $k = 4$  và  $m = \frac{5}{2}$

C.  $k = 4$  và  $m \neq \frac{1}{2}$

D.  $k = -4$  và  $m \neq \frac{5}{2}$

**Câu 5.** Hai đường thẳng  $y = -x + \sqrt{2}$  và  $y = x + \sqrt{2}$  có vị trí tương đối là:

- A. Song song  
bằng  $\sqrt{2}$   
C. Trùng nhau  
 $\sqrt{2}$
- B. Cắt nhau tại một điểm có tung độ  
D. Cắt nhau tại một điểm có hoành độ bằng

**Câu 6.** Góc tạo bởi đường thẳng  $y = x + 1$  và trục hoành Ox có số đo là:

- A.  $45^0$  B.  $30^0$  C.  $60^0$  D.  $135^0$ .

## **II. Phần Tự luận: (7,0 điểm)**

### **Câu 7) (2,5 điểm)**

- a. Vẽ trên cùng mặt phẳng tọa độ Oxy đồ thị của các hàm số sau:  $y = -2x + 5$  ( $d_1$ );  $y = x + 2$  ( $d_2$ )  
b. Tìm tọa độ giao điểm M của hai đường thẳng ( $d_1$ ) và ( $d_2$ ).  
c. Tính góc  $\alpha$  tạo bởi đường thẳng ( $d_2$ ) và trục hoành Ox.

### **Câu 8) (3,0 điểm)**

Viết phương trình của đường thẳng  $y = ax + b$  thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

- a. Có hệ số góc bằng -2 và đi qua điểm A(-1; 2).  
b. Có tung độ gốc bằng 3 và đi qua một điểm trên trục hoành có hoành độ bằng -1.  
c. Đi qua hai điểm B(1; 2) và C(3; 6).

### **Câu 9) (1,5 điểm)**

Cho hàm số bậc nhất  $y = (m - 1)x + 2m - 5$  ( $d_1$ ).

- a. Tính giá trị của m để đường thẳng ( $d_1$ ) song song với đường thẳng  $y = 3x + 1$  ( $d_2$ ).  
b. Với giá trị nào của m thì đường thẳng ( $d_1$ ) và ( $d_2$ ) cắt nhau tại một điểm trên trục hoành.